TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------** Số: 114/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc** **----------** *Mê Linh, ngày 20 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 107/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2023, giữa:

* *Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Huy P**, sinh năm 1960.

HKTT: thôn NT, xã KH, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: thôn NT, xã KH, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

* *Bị đơn*: Bà **Hà Thị Kim L**, sinh năm 1960.

HKTT: thôn NT, xã KH, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: thôn NT, xã KH, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 17, ngày 24/02/191981của UBND xã KH, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/4/2023, về việc các đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về Hôn nhân và gia đình thụ lý số 107/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

* *Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Huy P**, sinh năm 1960.

HKTT: thôn NT, xã KH, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: thôn NT, xã KH, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

* *Bị đơn*: Bà **Hà Thị Kim L**, sinh năm 1960.

HKTT: thôn NT, xã KH, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: thôn NT, xã KH, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Vợ, chồng ông P và bà L có 03 con chung là Nguyễn Thành L, sinh ngày 02/12/1983; Nguyễn Thị Kim L, sinh ngày 24/3/1986 và Nguyễn Thị Kim P, sinh ngày 07/02/1989; Hiện tại 3 con chung đã trưởng thành xây dựng gia đình riêng; không ai phải chăm sóc nuôi dưỡng; các cháu ở với ai là quyền các cháu.

+ Về tài sản: Về tài sản chung, công sức, nợ, nhà ở, đất ở chung, đất nông nghiệp: Ông P và L thống nhất xác định vợ chồng không có tài sản gì, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

+ Về án phí ly hôn sơ thẩm: Ông P được miễn toàn bộ, do là người cao tuổi; theo quy định tại theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 thỏng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Mê Linh.*
- *Các đương sự.*
- *TANDTP Hà Nội;*
- *Thi hành án dân sự;*
- *UBND xã KH;*
- *Lưu hồ sơ;*

THẨM PHÁN

Lê Huy Duệ